TỔNG CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN
SAIGON NEWPORT CORPORATION
CÔNG TY TNHH CẢNG CONTAINER QUỐC TẾ TÂN CẢNG HẢI PHÒNG
TAN CANG HAI PHONG INTERNATIONAL CONTAINER TERMINAL CO., LTD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.:*1606 /TM-HICT

Cát Hải, ngày 22 tháng 10 năm 2026
CatHai, dated 22/10/2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ
REQUEST FOR QUOATIONAL LETTER

Về việc Mua sắm bản quyền phần mềm Kaspersky Next EDR Foundations cho TC-HICT/ *Regarding the procurement of Kaspersky Next EDR Foundations software licenses for TC-HICT*

Kính gửi/ *Respectfully to:* Quý Công ty/ Đơn vị cung cấp/ *Company/unit supply*

Căn cứ Kế hoạch số: 718 /KH-KT ngày 21/10/2026 về việc Mua sắm bản quyền phần mềm Kaspersky Next EDR Foundations cho TC-HICT/ *Based on Planning: No. 718 /KH-KT dated 21/10/2026 Regarding the procurement of Kaspersky Next EDR Foundations software licenses for TC-HICT*

Chúng tôi, công ty TC-HICT gửi thư mời chào giá tới Quý Công ty/ Đơn vị cung cấp về việc cung cấp bản quyền phần mềm Kaspersky Next EDR Foundations cho TC-HICT theo danh mục hàng hóa, dịch vụ tại Phụ lục 01/*TC-HICT would like to send to Company/unit supply the Request for Quotation letter regarding to provide the Kaspersky Next EDR Foundations software licenses for TC-HICT according to the list of goods, services in Appendix 01.*

Một số yêu cầu quan trọng mà các nhà cung cấp cần làm rõ như sau / *Important requirements for suppliers to clarify are as follows:*

I. Hồ sơ chào giá bao gồm những hạng mục sau/ *Dossier quotation inluded items as:*

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp, đáp ứng yêu cầu của gói mua sắm: Bản sao chứng thực hoặc bản sao y có đóng dấu và chữ ký người đại diện pháp luật của đơn vị chào giá / *Business registration certificate with appropriate business registration, meeting the requirements of the procurement package: Certified copy or certified copy with seal and signature of the legal representative of the bidding unit.*

2. Hồ sơ chào giá bao gồm Bảng chào giá theo mẫu số 01 đối với đầy đủ các hạng mục theo phụ lục 01 đính kèm/ *The quotation dossier includes the quotation table in accordance with form No. 01 for all items according to the attached Appendix 01.*

3. Cam kết đảm bảo bản quyền phần mềm và hỗ trợ kỹ thuật chính hãng./ *Commitment to ensure software copyright and genuine technical support.*

II. Các yêu cầu khác/ *Other requirements:*

Đơn vị cung cấp phải có cam kết trong Thư chào giá về việc đáp ứng các yêu cầu sau đây/*The suppliers must commit in the Quotation to meet the following requirements:*

1. Yêu cầu về chất lượng/ *Technical requirements*: Đáp ứng các yêu cầu nêu tại cột "Danh mục hàng hóa, dịch vụ" trong phụ lục về Phạm vi cung cấp hàng hóa, dịch vụ đính kèm / *To meet all technical requirements as specified at column "Items of goods, services" in the attached table/appendix;*

2. Thời gian và phương thức giao hàng/ *Delivery date and terms:*

- Thời gian giao hàng/*Delivery time*: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực /*Within 05 days from the effective date of the contract.*

- Địa điểm giao hàng/ *Place of delivery*: Tại Công ty TNHH Cảng Container Quốc tế Tân Cảng Hải Phòng / *At Tan Cang Hai Phong International Container Terminal Co., Ltd. (TC-HICT).*

3. Thời gian sử dụng đối với hàng hóa và dịch vụ/ *Time of use for goods and services:*Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày kích hoạt/ *Minimum 12 months from the activation date.*

4. Điều khoản thanh toán/ *Payment terms:*

- Đồng tiền chào giá: đồng Việt Nam/ *Quoted currency: Vietnam Dong.*

- Tạm ứng/*Advance payment*: Tối đa 30% giá trị hợp đồng / *Maximum 30% of contract value.*

- Thanh toán số tiền còn lại trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu hàng hóa đưa vào sử dụng và nhận đầy đủ hồ sơ chứng từ hợp lệ/ *Payment of the remaining amount within 15 working days from the date of handover, acceptance of goods put into use and receive all valid documents.*

Lưu ý/ Note:

- Báo giá có thời hạn trong vòng 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn gửi thư chào giá/ *The quotation validity is within 30 days from the deadline for submitting quotation.*

- Thời gian gửi chào giá: từ ngày 22/10/2026 đến 16h00 ngày 26/10/2026 qua hình thức Chuyển phát nhanh bưu phẩm. Mọi thư chào giá gửi sau thời gian này đều không có giá trị hợp lệ cho việc chào hàng theo phụ lục đính kèm/*Quotation submission period: From 22/10/2026, to 16:00 on 26/10/2026, via express postal service. Any quotation submitted after this deadline shall be deemed invalid for the offer in accordance with the attached appendix.*

- Các hồ sơ phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện trên mới được xem xét. Đơn vị có tổng giá chào thấp nhất sẽ được xem xét lựa chọn để ký hợp đồng/ *The quotation documents shall meet all the aforementioned criteria to be considered. Vendor with the lowest total price will the considered and selected to sign the contract.*

- Hồ sơ chào giá phải được đóng trong phong bì niêm phong và gửi chuyển phát nhanh về địa chỉ sau/ *The quotation dossier must be enclosed in a sealed envelope and sent via express mail to the following address:*

- Công ty TNHH Cảng Container Quốc tế Tân Cảng Hải Phòng/*Tan Cang Hai Phong International Container Terminal Co., Ltd.*
- Attn: Phòng Kỹ thuật./*Technical Department*
- Địa chỉ: Khu Đôn Lương, Đặc khu Cát Hải, TP. Hải Phòng, Việt Nam

Address: Don Luong Area, Cat Hai Special Zone, Haiphong City, Vietnam

- Số điện thoại/ *Phone number*: 0225.3765499

- Nội dung của thư chào giá phải được ghi rõ ràng trên phong bì/*The content of the quotation letter shall be stated clearly on the envelope;*

- Mọi thắc mắc về danh sách hàng hóa/dịch vụ nếu có, xin vui lòng liên hệ Phòng Kỹ thuật theo địa chỉ trên/ *All queries regarding the list of goods/services (if any), please kindly contact Technical Department at the above address for timely response.*

Trân trọng kính chào! / *Respectfully*

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR

M.S.D.N: 0201224436 C.T.T.N.H.H * CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CẢNG CONTAINER QUỐC TẾ TÂN CẢNG HẢI PHÒNG * H. CÁT HẢI - TP HẢI PHÒNG

CHAO, TA-CHUNG

Nơi nhận/Receipt:
Như trên;
Lưu: VT, KT (02).

Phụ lục 01/ ***Appendix 01***

PHẠM VI CUNG CẤP HÀNG HÓA, DỊCH VỤ /*SCOPE OF SUPPLY OF GOODS, SERVICES*

STT *No.*	Danh mục hàng hóa, dịch vụ *Items of goods and services*	Đơn vị tính *Units*	Số lượng *Quantity*	Thời gian sử dụng */Time User*
1	**Bản quyền phần mềm Kaspersky Next EDR Foundations** 1. Quản trị tập trung (Cloud hoặc Onpremises) Các tính năng bảo vệ cốt lõi: - Anti-Malware - Tường lửa cá nhân và chống tấn công mạng - Công nghệ chống virus mã hóa - Đánh giá, phòng ngừa và ngăn chặn việc khai thác lỗ hổng bảo mật - Bảo vệ file, web, mail 2. Các tính năng kiểm soát người dùng (Endpoint Control): - Kiểm soát ứng dụng sử dụng - Kiểm soát thiết bị sử dụng - Kiểm soát truy cập web - Bảo vệ mở rộng cho Smartphone và Tablet 3. Tích hợp bảo vệ cloud: - Quản lý, ngăn chặn các ứng dụng sử dụng cloud 4. Các tính năng quản trị hệ thống: - Tích hợp SIEM cơ bản (syslog) - Phân tích nguồn gốc tấn công (Root cause analyse) 5. Xuất xứ: Liên bang Nga /	Bản quyền/ *License*	195	Đơn vị tham gia chào giá ghi rõ thời gian sử dụng của hàng hóa và dịch vụ. Yêu cầu thời hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng kể từ ngày kích hoạt/ *The unit particip-ating in the quotation must clearly state the useful life of the goods and services. The required validity period is a minimum of 12 months from the activation date*

STT *No.*	Danh mục hàng hóa, dịch vụ *Items of goods and services*	Đơn vị tính *Units*	Số lượng *Quantity*	Thời gian sử dụng */Time* *User*
	Software License Kaspersky Next EDR Foundations *1. Centralized Management (Cloud or On-premises)* *Core Protection Features:* - *Anti-Malware* - *Personal Firewall and Network Attack Blocker* - *Anti-Ransomware Technology* - *Vulnerability Assessment, Prevention, and Exploit Prevention* - *File, Web, and Mail Protection* *2. User Control Features (Endpoint Control):* - *Application Control* - *Device Control* - *Web Control* - *Extended Protection for Smartphones and Tablets* *3. Cloud Protection Integration:* - *Cloud Discovery and Blocking (Manage and block unauthorized cloud app usage)* *4. System Management Features:* - *Basic SIEM Integration (syslog)* - *Root Cause Analysis* *5. Origin: Russian Federation*			

Mẫu số 01

BẢNG CHÀO GIÁ /
OFFER PRICE OF GOODS

STT *No.*	**Danh mục hàng hóa, dịch vụ/** *Items of goods and services*	**ĐVT** *Unit*	**Số lượng/** *Quantity*	**Đơn giá chào/** *Unit price*	**Thuế GTGT** *VAT*	**Thành tiền/** *Total amount*	**Thời gian sử dụng/***Time User*
(1)	**(2)**	**(3)**	**(4)**	**(5)**	**(6)**	**(7)**	**(8)**
1	Hàng hóa 1 / *goods No. 1*					M1	
2	Hàng hóa 2 / *goods No. 2*					M2	
	.....						
n	Hàng hóa n / *goods No. n*					Mn	
	Dịch vụ liên quan / *Related services*					N	
	Tổng cộng giá chào của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)/*Total offer price of goods including taxes, fees, charges (if any)*					M = M1 + M2 + Mn + N	

Đại diện Công ty